

## BIỂU PHÍ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ E-BANKING

(Hiệu lực từ 01.01.2021)

### A/GÓI TIÊU CHUẨN

LOẠI HÌNH DỊCH VỤ	PHÍ
<b>I. Phí dịch vụ tài khoản:</b>	
1. Phí đăng ký dịch vụ:	Miễn phí
2. Phí sử dụng dịch vụ:	VND9K/tháng (*)
<i>(*) Đối với tài khoản CAP, phí sử dụng dịch vụ hàng tháng được miễn phí</i>	
3. Token:	VND300K
<b>4. Chuyển tiền:</b>	
4.1. Trong cùng hệ thống PBVN:	Miễn phí
4.2 Khác hệ thống PBVN	a. Dưới VND500 triệu: + VND8K/giao dịch. b. Từ VND500 triệu trở lên: + Trong cùng thành phố: 0,015%, tối thiểu VND20K, tối đa VND450K + Khác thành phố: 0,045%, tối thiểu VND25K, tối đa VND950K
<b>5. Phí sử dụng dịch vụ 24/7:</b>	
5.1. Dưới VND2 triệu:	VND2K/giao dịch
5.2. Từ VND2 triệu trở lên:	VND8K/giao dịch
6. SMS	- Doanh nghiệp: VND35K/tháng - Cá nhân: VND10K/tháng
<i>(*) Thời gian ngừng nhận lệnh của dịch vụ ngân hàng điện tử là 14h30 hàng ngày</i>	
<b>II/ Hạn mức chuyển tiền qua tài khoản (*)</b>	
<b>1. Chuyển tiền ngoài hệ thống PBVN</b>	
1.1. Đơn vị hưởng không đăng ký tài khoản - Gói tiêu chuẩn	
a. Cá nhân:	- VND100 triệu/ngày - VND30 triệu/giao dịch
b. Doanh nghiệp:	- VND1 tỷ/ngày - VND300 triệu/giao dịch
1.1.2. Đơn vị hưởng không đăng ký tài khoản - Gói nâng cao	
a. Cá nhân:	- VND300 triệu/ngày - VND100 triệu/giao dịch
b. Doanh nghiệp:	- VND2 tỷ/ngày - VND500 triệu/giao dịch
1.1.3. Đơn vị hưởng có đăng ký tài khoản	
a. Cá nhân:	- VND500 triệu/ngày - VND100 triệu/giao dịch
b. Doanh nghiệp:	- VND2 tỷ/ngày - Không có hạn mức trên từng giao dịch, tối đa theo hạn mức ngày
<b>2. Chuyển tiền trong cùng hệ thống PBVN</b>	
a. Cá nhân:	- VND500 triệu/ngày - VND100 triệu/giao dịch
b. Doanh nghiệp:	- VND2 tỷ/ngày - VND500 triệu/giao dịch
<b>3. FD online:</b>	

a. Mở:	- VND1 tỷ/giao dịch
b. Đóng:	- VND1.5 tỷ/giao dịch
<b>4. Thanh toán hóa đơn (Điện, nước,...)</b>	- VND30 triệu/giao dịch - VND100 triệu/ngày

**\* Lưu ý:**

- Tất cả các khoản phí trên chưa bao gồm VAT